Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

NĂM THỨ BA. — SỐ 142

JEUDI 20 NOVEMBRE 1919

LE COURRIER DE L'OUEST

ÉDITION EN QUOC NGU'

AN HÀ NHỰT BÁO

安河日報

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Direction—Rédaction—Administration—**Boulevard Delanoue, CANTHO**

TỔNG LY: TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

CHỦ BÚT: PHAM-KỲ-XƯƠNG

BÁN NHỰT TRÌNH

TRONG COI ĐÔNG-DƯƠNG

BỔN CHỮ QUỐC NGỮ

TRỌN NĂM.....	5 $ 00
SÁU THÁNG.....	3. 00
BÁN LẺ MỖI SỐ.....	0, 15

BỔN CHỮ LANGSA

TRỌN NĂM.....	3$00
SÁU THÁNG.....	2 00

BỔN QUỐC-NGỮ VÀ LANGSA

TRỌN NĂM.....	7$00
SÁU THÁNG.....	4,50

Vị nào muốn rao báo về việc mua bán hay là mua nhựt trình xin viết thơ cho M. Trần-đắc-Nghĩa mà thương nghị.

Mua nhựt trình thì kể từ đầu tháng hay là giữa tháng và xin phải trả tiền trước.

Cantho.— Imp. de l'Ouest

VIN DE CHINE DIT ALCOOL MÉDICAMENTEUX

RƯỢU THUỐC RẤT THẦN HIỆU

Bổn Dược Phòng kính cho chư Quí khách ở xa, gần hay rằng: Nhà-nước cho phép Bổn Hiệu ngâm Rượu Thuốc tại Tiệm và đặng thông hành Lục-tỉnh; nên bổn Hiệu ấn hành ít thứ Rượu thuốc cho chư Quí vị xem, đặng mua mà uống thử coi cho biết hay dở thể nào. Những Rượu thuốc của Bổn hiệu ngâm, kể ra sau nầy: Và có một thứ Thuốc ho thiệt là hay lắm, hiệu là: TRUNG-HUÊ CHỈ KHÁI THỦY, bất kỳ ho lâu mau, hễ uống vô nội trong 24 giờ thì thấy bớt liền;

Giá mỗi ve 0$30, mỗi lố 12 ve 3$00; Như chư Quí Ông muốn mua gởi thơ cho Bổn hiệu thì bổn hiệu sẵng lòng gởi thuốc lại lập tức.

TRANG CÂN PHONG THẤP TƯỚU

Rượu thuốc nầy, lựa ròng những thuốc thượng hạng mà chế ra. Các Y-sĩ bên Trung-quốc đã có thí nghiệm rồi, đều chứng chắc rằng: rượu thuốc nầy, phép tắm chế rất tinh, dùng nó mà trừ bịnh phong-thấp, bịnh nhức trong gân cốt và lại làm cho máu chạy đều, thiệt là một thứ rượu thuốc rất nên thần hiệu.

Nó trị bịnh nhức đầu phong, tay chơn phù thủng, da thịt sưng nhức, đau lưng mỏi gối, tê tay tê chơn, đau nhức trong gân cốt, các chứng thủng độc đi đứng chẳng an, đau nữa thân mình, (kêu là bán thân bất toại).

Thì dùng, hoặc uống hoặc thoa cũng đều hiệu nghiệm cả thảy, chẳng những là trừ bịnh mà thôi, lại còn làm cho ăn mau tiêu, máu chạy đều, sanh tinh huyết.

Uống thuốc rượu nầy rồi thì tinh thần khỏe khẳn hơn lúc trước trăm phần người có bịnh uống thì trừ bịnh, người không bịnh uống thường thì mạnh giỏi luôn luôn, cả đời khỏi lo bịnh hoạn.

CƯỜNG CHƯỞNG BỔ HUYẾT TƯỚU

Là một thứ Bí-Truyền-Lương-Phương, chọn rặt ròng những thuốc tốt thượng hạng, quí trọng vô cùng, lại có gia thêm Nước-Sắc, hiệp lại mà chế ra thứ rượu thuốc nầy. Các Y-sĩ bên Trung-quốc, đã thí nghiệm và chứng chắc rằng: Thứ rượu thuốc nầy là một thứ hay sanh tinh bổ huyết và thêm sức mạnh cho con người

Sắc dục quá độ, nhức đầu chóng mặt, thân hư di tinh, Dương-Vật-Rất-Cữ đau lưng mỏi gối, khí huyết hao kém, tứ chi mỏi mệt, đờn bà đường kinh không đúng, bạch đái xích-đái đờn bà sanh dễ yếu đuối da mặt mét vàng.

Chẳng luận đờn ông đờn bà, các chứng bịnh thuộc về bịnh hư bịnh lỗ thảy đều dùng đặng. Uống nó thì nó hay sanh tinh thêm huyết, khỏe khoắn tinh thần những người không con uống thường chắc sẽ có con, lại còn hay trừ những vật thực ăn không tiêu, tích trữ trong bao-tử.

Hễ uống rượu thuốc nầy thì dầu bịnh chi nó trừ cũng nổi.

BÁ BO-VỆ SANH TƯỚU

Con người ở đời, phải cho biết cách vệ sanh thì trong mình khỏi mang tật, bịnh ít sanh. Còn như mạng sống của con người là bởi nhờ nơi khí huyết sung túc. Chớ như những người tinh thần hoãn hốt, chẳng biết thèm ăn, tứ chi rũ liệt, lỗ tai lùng bùng, con mắt mờ mệt, ấy là bởi huyết suy, khí kém, trái tim và trái cật đều hư

Bổn dược phòng hằng da tâm chú ý, tiềm Phương kia thế nọ hết sức mới chế ra đặng một thứ rượu thuốc Vệ-Sanh nầy, hễ âm hư thì bổ âm, dương hư thì bổ dương, chẳng luận trẻ già, đờn ông đờn bà, người nào khí hư huyết bạc, thật hủy kém hao, hễ uống rượu thuốc nầy thì đặng tráng tinh sanh huyết, chẳng những là đặng khí huyết sung túc mà thôi, lại còn tiêu trừ bá bịnh.

Uống rượu thuốc nầy đặng thường thì đặng sống lâu, người không con uống thường chắc cũng có sanh con, thiệt là một thứ Vệ-sanh chi tánh dược đó

Phải uống cho thường thì mới thấy hiệu nghiệm là dường nào.

HO-CỐT-MỘC-QUA-TƯỚU

Rượu thuốc nầy chế ra bằng Hổ-cốt và Mộc-qua, bổn dược phòng chẳng nên công khó chế luyện kỹ càng, và chọn thứ thuốc thiệt tốt hiệp lại mà làm ra thứ rượu thuốc nầy, ai có bịnh như sau đây, hễ uống vào thì thấy hiệu nghiệm liền

Đau trong xương, tứ chi rũ liệt, đi bước không vững, da vàng, chơn thủng khí hư huyết trệ, nhức đầu phong, các thương thử tích, cốt khí tim la.

Nếu ai có các chứng bịnh kể trên đây thì nên dùng thứ rượu thuốc nầy mà uống hay là thoa thì hiệu nghiệm dị thường, thiệt là một thứ thuốc hay đệ nhứt.

Bất kỳ đờn ông đờn bà, hễ uống nó cho thường thì mau tiêu hóa vật thực, ại thêm khí lực bội gia, khỏi lo bịnh hoạn về sau mà lại đặng sống lâu thêm nữa

THÔNG-TRỊ-MAO-KÊ-TƯỚU

RƯỢU THUỐC BÍM BỊP

Thứ rượu thuốc nầy, chuyên trị các chứng phong thấp, huợt lược thơ cầu, ấy là một thứ thuốc bí truyền tinh nghiệm đệ nhứt.

Các chứng phong thấp, chẳng luận lâu năm hay là mới cũng đều trừ đặng, còn như đau lưng, nhức tay, mỏi chơn, đau trong xương, hay dực gân, hoặc bị té bị đánh mà sưng mình, hay là tay chưng bải hoải. Các chứng ấy hễ uống vào thì thấy hiệu nghiệm liền.

Phải tùy theo chứng bịnh mà dùng, chẳng nên uống cho quá độ.

Mấy thứ rượu thuốc nầy của bổn Dược-Phòng ngâm tại tiệm và mỗi khi ngâm thì có một ông Langsa đến nghiệm chắt chắn, hiệu Trung-Huê Dược Phòng tại Cholon đường Paris số nhà 89, như chư quí khách ai muốn dùng thử thì xin hãy đến tại tiệm mà mua thuốc rượu nầy có nhãn đề hiệu Trung-Huê Dược-Phòng thì chẳng lầm đồ giả mạo. Còn ai ở xa mà muốn dùng rượu thuốc nầy thì xin gởi thơ đề chỗ ở cho kỹ lưỡng thì bổn Dược-Phòng sẽ gởi thuốc đi tức thì, xin quí khách thử qua sẽ biết.

TRUNG-HUÊ-DƯỢC-PHÒNG.

89 Rue de Paris Cholon

Cac nhà Annam

Hãy nhớ khi mua thuốc mà uống cho đặng mạnh giỏi, thì hãy hỏi thăm mấy người lớn cũng là ông già bà cả, những kẻ ấy sẽ nói cho mà biết tiệm thuốc PHARMACIE NORMALE của ông H. DE MARI nhứt hạng bào chế y sanh, tại đàngCATINAT số 119 SAIGON, là có danh tiếng lắm, vì bán ròng những thuốc nhứt hạng, không hề làm gian dối bao giờ. Lại giá bán thì cũng rẻ, không khi nào thấy người Annam tới mua mà bán mắt hơn người Tây đâu.

NHỮNG THUỐC THAN HIỆU

Vin tonique du Dr H. DÉEM:

Thứ rượu nầy dùng mà bổ, những người ốm-o hay đau, rét, và nhứt là cho người đờn bà có thai dùng thì con mình sanh ra có da thịt và mạnh giỏi.

SOLUTION Dr DÉEM

Trừ bịnh nha phiến rất mau và không có phá đau!

BÁN RÒNG THUỐC THƯỢNG HẠNG
và nhiều hiệu có danh tiếng đầu bạc hà **ESSENCE DE MENTHE DE MOLINIER**, tốt bực nhứt.

Chánh tiệm trữ thuốc hoàn PILULES PINK trị bịnh mất máu xanh xao, lại uống nó thì ngừa đặng các chứng bịnh ho, lao tổn.

PHARMACIE NORMALE:

H. DE MARI, PHARMACIEN DE 1re CLASSE

Có bán các thứ thuốc đã kể tên trên đó, và có bán các thứ thuốc khác, cũng hiệu nghiệm vậy.

HÃNG HẬU GIANG

vốn đặng 600.000f.

Hãng máy của Langsa và Annam hùng vốn lập tại Cần-thơ. Có trữ đủ các thứ hàng hóa vật dụng. Nói tắc một đến là tại Saigon có món chi thì trong hãng nầy cũng có.

Bán sỉ và bán lẻ. Giá rẻ mà hàng tốt.

Công gởi hàng cho các xứ xa; ai mua món chi xin viết thơ ngay cho Hãng, thì Hãng sẽ gởi hàng lập tức. Xin quí vị đến xem Hãng chơi thì rõ.

Có trử bán:

Rượu rơm hiệu Stella

Lắm ròng hằng nước miá.

Có bán lẻ, bán sỉ và cho lãnh về bán lại khỏi trả tiền trước.

TIỆM

Trương-văn-Hanh

Sadec

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sữa xe. Lãnh thắp mướn đèn khí đá (carbure) theo cuộc quan, hòn, tàu, tế, kỳ yên, Tân gia, hạ thọ, khăn đen bằng nhiễu tây và khăn bùng tốt thượng hạng, bán mới và bán lẻ vỏ ruột xe máy hiệu Michelin, giày hàm-ết đủ cỡ đóng theo kiểu kim thời. Quí ông ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, thì gởi thơ cho tôi. Tôi sẵng lòng kỷ lưỡng mà gởi contre-Remboursement nghĩa là đóng bạc nhà thơ mà lãnh đồ và tôi cho giá đồ phụ tùng in sẵng bằng chữ quốc-ngữ (Prix courant)

Trương-văn-Hanh.
Cần khải.

NĂM THỨ BA. — SỐ 142 MỖI SỐ 0$15 JEUDI 20 NOVEMBRE 1919

AN HÀ NHỰT BÁO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

Lời diễn thuyết của M. Nguyễn-văn-Cư về cuộc tranh thương và cách lập hội "Tiết-dụng" tại Long-xuyên

(Tiếp theo)

Ấy-vậy thì còn một lẽ chót nầy nữa: tôi đoán quyết rằng mấy ông ưa sự sung sướng đã quen, nếu ra tranh thương cùng khách-trú, sợ phải nhọc công học hỏi cho nên mới buông lời nói gượng mà đở lấy mình đó thôi. Tuy tôi biết thì biết vậy, chớ tôi xin hỏi các ông, vậy chớ từ xưa đến nay, có mấy ông giàu ở Nam-kỳ ra tranh thương với khách-trú mà biết việc buôn bán là việc khó. Như quả là việc khó vì làm sao khách-trú cũng giống như ta vậy mà chúng nó lại làm được? Xét kỹ mà coi, chúng nó có tài phép chi gọi là hơn mình? Chẳng qua là mình làm biếng, rồi đỗ thừa rằng khó cũng như lời hỏi một đứa bé kia, cớ sao chẳng chịu học? nó đáp rằng: khó học; ấy vậy, thằng nhỏ ấy chẳng là chịu dốt cả đời sao!

Phàm muốn việc ở đời, việc nào mới khởi đoan lại chẳng khó, nhưng mà nếu nói khó; rồi chẳng dày công lo lắng, thì ngày nào làm việc khó đó cho xong. Như mấy người ra buôn bán, gọi là khó, còn như người ta muốn bay trên trời như chim, việc ấy mới khó đến bực nào? Vì sao người ta làm cũng được vậy? Thiệt nghĩ: trong cuộc buôn bán, dầu có hư đi nữa thì bất quá lỗ vốn mà thôi, chớ như việc làm máy bay, mà bay trên trời, ruồi có hư, thì chẳng những hao tài tốn của, mà lại còn phải hại mạng người nữa. Từ khi người Langsa chế tạo được máy bay đến nay, biết bao nhiêu là hao tốn, biết bao nhiêu là mạng vong. Sao người ta không ngã lòng? Nếu người ta thấy sự hư hại mà sợ, như mình sợ việc buôn bán vậy, thì có đâu ngày nay được thấy người ta ngồi máy bay, bay trên trời mỗi giờ đến 150 ngàn thước. Có thứ chim nào bay cho mau bằng chăng? Lấy cái việc rất khó đó, là việc ban đầu ai ai cũng tưởng làm chẳng đặng, mà suy, thì có phải là: thế sự vô nan sự, đỗ lai tâm bất chuyên chăng?

Thôi, nếu mấy ông có của coi sự tranh thương là khó nhọc thì mấy ông hãy an nghỉ cho khoẻ thân, song ít nữa mấy ông cũng phải xuất tiền ra mà hiệp hùn, chọn lựa người lành nghề mà ký thác việc buôn bán, mới phải cho chớ!

Có đâu hễ thấy ai kêu hùn lập hội, thì mong chi mấy cái gương hư trước mà cáo rằng: «tánh Annam hay tham lam...»

Trước khi tôi giải khoản nầy tôi xin bàn quan miệng nghị. Chẳng phải tôi đến đây kiếm lời bào chữa cho mấy gương hư trước, lại tôi cũng chẳng có ý kiếm cớ mà nhạo báng chi đến mấy ông nhà giàu. Và chăng lúc nầy, là lúc phải phanh phui gương hư, thói tệ, dặng cho đồng bang ta thấy mà chừa, mà lánh; lúc nầy là lúc

phải cầu khẩn mấy vị nhà giàu, dặng nông trang ra mà cạnh tranh quyền lợi với khách-trú. Nếu chẳng vậy, thì tôi e cho việc khởi đoan ngày nay chầy kiếp ắc hưu hĩ chăng? Cớ ở tôi cũng biết trước: Lời thật sao cho khỏi mích lòng, nhưng mà thà tôi cam chịu mích lòng, xin phép cho tôi cang lẻ.

Vả tôi rất thậm trách sao người biết chê, biết nói mà kì ông biết xét nét. Há tôi chẳng hay, chẳng biết, trên 15 năm nay, có một hai cuộc công-thương hư, đáng chê, đáng ghét sao? Vì là cuộc hư phi lý, nó làm cho đồng-bang ta phải thối bộ bấy chầy. Song chẳng lẻ vì một hai cuộc hư đó, vì một hai người tham lam đó, rồi cớ buồn lời rằng: Annam ăn cướp hết. Cớ sao chẳng xét, ngoại trừ một hai cuộc hư hại như vậy, cũng có nhiều cuộc hư khác đáng thương, đáng xót đáng để làm gương cho đoàn hậu tấn chớ! Nghĩ lại trong các cuộc Annam ra buôn bán, mà bị hư xưa nay, cũng có nhiều cớ tích lắm, cuộc nào có cớ riêng nấy; như chỉ rõ ra một cuộc nào, thì có lẻ mới biết cớ tích cuộc ấy được.

Nhưng tôi thầm nghĩ, bất luận là trong cuộc hư nào, thì tôi cũng thường thấy có hai cái cớ đại khái nầy: Một là mình không thạo nghề buôn bán cho lắm, hai là mình bị khách trú dụng kế độc mà hại mình. Vả chăng đường thương mãi là một bước đường mới của đồng bang ta; mà phàm hễ đường mới, mình chưa từng đi đến, chừng có đi vào, sao cho khỏi lầm, khỏi vấp. Huống chi việc thương mãi cần phải học nghề, hoặc phải từng trải việc cho lắm. Mà trường thương mãi đâu cho chúng ta học, có mấy ai chịu khó lặng lội tầm kiếm cho rõ ngọn ngành cách buôn bán rồi sẻ ra làm? Giường ấy mà tạo cuộc thương mãi ra, chẳng hư sao được? Đã vậy mà chớ, còn như may có người đủ tài, đủ trí, ra điều dinh cuộc tranh thương, thì khách trú nó lại không lòng dung thứ: Mình nổi một tiệm, chúng nó có 50 tiệm, mình bán một vật kia giá một đồng, chúng nó hè nhau sụt giá tám cắc. Đồng bang ta ham rẻ rủ nhau đến tiệm chúng nó mà mua; té ra tiệm mình mất mối, chầy ngày chịu sở phí chẳng nổi, kế phải đóng cửa bãi hùn. Cái sự hư hại như vậy đó, tại bởi nơi ai? Có nên trách Annam ta chẳng biết buôn bán chăng? Có nên trách đồng bang ta chẳng biết thương nhau chăng? hay là trách khách trú nó hạ giá mà hại ta vậy. Xin mấy ông nghĩ lấy. Tôi xin kết luận một điều: những việc buôn bán của Annam ta làm xưa nay đó, dầu hư, dầu nên, tôi cũng cho là hữu ích cả, vì sách có câu rằng: « tiền xa ký phúc, hậu xa giải chi » nếu chẳng có cuộc hư, nên trước đó, thì ngày nay, chúng ta đâu biết chỗ hư mà tránh, đâu biết chỗ nên mà bắt chước làm theo? Vậy thì đồng bang ta còn trách lẫn nhau nữa thôi, còn nghi kỵ nữa thôi! còn lấm vấp nữa thôi?

Ấy đó, các ông nghĩ coi: cũng vì bởi trong đồng bào ta, còn ít người tinh nghề buôn bán, bọn nhà giàu thì bị nghi kỵ, nên chẳng chịu hiệp hùn, kẻ đủ tài đủ trí lại thiếu tư bổn, hoặc mắc lo việc bua quan, còn như có ai bày cuộc buôn bán ra, thì người một giòng một giống lại không hay thương nhau, không hay giúp nhau, cho nên, dầu cho mấy nhà soạn báo có kêu réo mỏn hơi đi nữa, thì cuộc thương mãi tại xứ Nam-kỳ cũng còn trọn về tay khách trú.

Mà người khách trú rất tệ thay! Đã đành một mình một chợ, mà chẳng nghĩ bụng ta. Nhờ của cải ta mà làm giàu, làm có, nhờ sức ta mà được yên ổn mọi bề, như vậy, mà khi nào đồng bang ta có vào tiệm họ mua đồ, còn phải bị họ khinh khi, bạc đãi. Đồng bang ta có ra tập mua bán, thì bị họ toan mưu ám hại. Các ông đã thấy chánh cảnh tượng như vậy mà các ông có buồn, có giận không? Lý nào lại không. Song buồn giận cho qua lúc bị nhục đó, rồi cũng ôm lòng chịu vậy, cho biết chắc rằng Annam chưa hiểu đoàn thể ra gì, thì làm sao mà tẩy hận cho được.

Ấy đó là việc đã qua, nhắc đến đâu càng đau, càng hổ, đau hổ là vì ba triệu dân ta, đành nhịn nhục bốn mươi muôn khách trú.

Thôi thôi bấy chầy nhịn nhục vậy đã đành, chớ như ngày nay, gió Văn-Minh đã thổi khắp Đông-Dương, mà khách trú cũng còn chẳng kiên chẳng nể, cứ một đều ỷ sức hiếp đáp người buôn bán của ta hoài, giường ấy thì đồng bang ta há cam bề chịu nhịn nữa sao??

Nguyên vì mới đây, tại Saigòn nơi đường Đỗ-hữu-Vị, có một quán khách-trú vô đoan tăng giá trà-phe, cho nên đồng bang ta rủ nhau chẳng đến tiệm nó nữa. Tin ấy, nhờ nhựt báo quốc âm truyền ra, rồi thì: bên phe Annam những người thức giả quyết lòng chẳng đến tiệm khách trú mà mua đồ nữa và tính lập tiệm đặng có chỗ cho đồng bang ta thong thả tới lui mua bán; còn bên phe khách trú thấy vậy bất bình, toan mưu trừ khử. Cứ do theo lời nhựt báo mà nói, thì họ xin Chánh-phủ cấm nhựt báo quốc-âm của ta chẳng cho có động việc tranh thương nữa, họ đuổi cu-li Annam, họ tăng giá phố Annam ở xưa nay, họ xuối bọn lính đi lấy về phá một báo quán của đồng bào ta, rồi họ lại viết thơ mà nhục mạ chúng ta, họ viết thơ mà khi thị đến nhựt báo Langsa nữa. Mấy bức thơ ấy, có ấn hành cả trong báo Nam và báo Tây, tưởng khi các ông cũng rõ đầu đuôi hết. Nhưng bởi họ thấy việc họ tính chẳng thành, nên nay họ chối rằng chẳng có viết thơ ấy, họ đổ thừa lại cho Annam ghét họ mà bày đều đặc chuyện như vậy, chớ họ hô lên rằng: « THUỞ NAY HỌ Ở TỬ TẾ VỚI ANNAM LẮM »

Có Người hỏi, tôi có biết tên Lý-Thiên nào viết thơ ấy chăng? Tôi đáp rằng: « Tôi chẳng phải Bao-công mà truy ra cho được. Song khi tôi đọc thơ ấy, tôi liền thấy toàn là những lời bọn khách trú hay dùng mà khi thị Annam ta xưa nay. Tôi xin rút nhón một hai câu ra đây cho các ông nghĩ thử: như tiếng kêu chúng ta là: « NAM MANG TỬ » xét lại tiếng nầy chẳng phải mới tạo đây, tôi thấy họ gọi nói giống ta như vậy là hồi thuở đời Tam-quốc kia đang.

Câu nhiếc ta rằng: « DÂN NGU THÌ CỘNG CÒN NGU »; nghĩ coi, ba mươi đời thứ dân mang đi mọi rợ, thì khôn đâu được mà chẳng ngu.

Câu thậm nhục ta rằng: « Bất quá bảy huyết khí chi nộ trong một lúc, rồi đây bảy cũng phải quì lụy khẩn cầu mà kết đường giao diệt với ta!!......, câu nầy, tuy tôi ít nghe chẹc nói, song trong sở hành của họ giống in như vậy: mình có giận họ mình ra buôn bán, họ rủ bọn họ hạ giá hàng hóa, làm cho mình bán chẳng đặng, làm cho mình phải đóng cửa tức thì, như thế còn tiệm Annam

đâu cho mình đến mà mua đồ, mượn mình phải đến tiệm họ, QUÌ LỤY KHẨN CẦU mà mua đồ của họ.

Câu hăm ta rằng: RỒI BÂY BÀY COI TA DÙNG PHÉP GÌ MÀ KIỀM CHẾ BÀY CHO HẾT SANH SỰ NỮA. Tôi chẳng biết họ có nói như vậy chăng, song tôi nghe cùng trong Lục-Tỉnh, dâu dâu họ cũng góp tiền, nên tôi nghi có khi họ dùng phép «ĐỨC SÁP MÀ KHỐN.»

Câu thị chúng ta là: ĐOÀN ẤU-TRĨ.....câu nầy tháng trước đây, Huê-kiều nhựt báo có dùng mà khi dễ ta rõ ràng.

Câu nhạo ta rằng: BÂY HÃY RÁNG MÀ LẬP GIÂY ĐOÀN THỂ MỤT. Tôi từng nghe họ nói; Annam không «tồn lợn», làm gì được; lời nói ấy, có phải lời chê ta chăng đoàn thể chăng?

Rốt hết có câu dọa ta như vầy: «BÂY LÀM ĐẾN SỨC ĐI RỒI TA SẼ DÙNG MỘT PHÉP MỌN MÀ LÀM CHO BÂY TỈNH TÂM TÁNG ĐỞM, TỰ HẬU, BÂY HẾT VẦY ĐOÀN HIỆP LỮ MÀ KHUẤY NỔI NỮA» Vì dầu họ chối không nói câu nầy; chớ tôi thấy rõ ràng cái PHÉP MỌN họ làm cho Annam ở chốn quê mùa đã kinh tâm táng đởm thiệt: Họ đồn rằng: «1°.—Mấy ông chủ bút nhựt báo Quốc-âm bị bắt hết rồi; 2°.—Có ba chiếc tàu trận của Trung-Hoa sang Saigon sách vấn Chánh phủ Nam-kỳ sao có để Annam tẩy chay bọn họ 3°— Từ rày sắp tới Annam nào dùng tiền tẩy chay, thì phải bị bắt ở tù, các ông nghĩ coi dân nhà quê ai nghe ba lời đồn đó lại không kinh tâm táng đởm. Cói phải là PHÉP MỌN của họ đó chăng?

Xin các ông xét: xưa nay đồng bang ta dải họ như nghĩa bà con, để họ bình an trong đường thương mải, đem đờn bà con gái mà gả cho họ, đặng riết chặc giây thân ái họ với ta, còn họ thì ỷ một mình một chợ, càng ngày, càng lấy lừng khinh khi hiếp đáp quốc dân ta trong chốn thương trường, con gái lại căng của họ, thì họ để gả cho nòi giống họ, cho đến quân kỵ nữ, họ cũng cấm chăng cho gần đồng bào ta. Đến nay đồng bang ta muốn ra buôn bán chút đỉnh, họ lại bày mưu nầy chước nọ mà rúng ép ta, làm cho ta cất đầu chẳng nổi, ấy có phải là họ mạng nhục dân tộc ta chăng? Có phải họ quyết lấp đường tấn hóa của ta chăng? Có phải là ý họ muốn đày giòng giống ta muôn đời phải làm mọi cho họ thú lợi chăng?

Tôi tưởng không còn nhục nào lớn hơn nhục nầy nữa chẳng còn ách nạng nào trọng cho bằng ách nạng.China nữa.Giường ấy, thì người nào có máu Annam chạy trong mình, thấy vậy mà đành lảm tai điếc mặt ngơ, chẳng nong nả ra lo thế tranh thương mà trả hờn, mà cứu đoàn hậu tấn, hoặc người Annam nào thấy đồng bang ta ra buôn bán, đã chẳng giúm giúp, lại còn kiếm chuyện ngăng càng cứ theo binh phe khi trú, thì tôi xin các ông đặt tên giùm, chớ tôi kiếm chẳng có tiếng mà xưng hô cho xứng.

Ấy đó cũng vì chuyện xảy ra như vậy, cho nên đồng bào ta từ Nam chí Bắc mới đồng ứng lên một tiếng: GIỨC ĐƯỜNG GIAO DỊCH VỚI KHÁCH TRÚ, ĐẮP ĐƯỜNG CÔNG CỔ CHO CỜ: VIỆT-NAM.

Tôi vừa nghe tiếng ấy, tôi mừng chẳng xiết nỗi mừng, mà tôi sợ cũng không cùng chỗ sợ, tôi mừng là ngày nay. đồng bang ta mới biết khách trú khinh khi

mới biết đồng tâm, đồng chí, mới biết thương yêu nhau, mới biết chung lo bình vực quyền lợi cho nòi giống, còn tôi sợ là sợ giây đoàn thể hãy còn mỏng mãnh sợ đều nghi kỵ chưa nguôi, sợ chẳng bền chí, bền lòng, sợ nỗi bán đồ nhi phế rồi phải phạm nhằm mấy câu của Lý-Thiên nói như là GIÂY ĐOÀN THỂ MỤT— HUYẾT KHÍ CHI NỘ, LÀM VIỆC TRÒ CHƠI, mà phải hổ thẹn với đời.

Bởi vậy cho nên, những bậc ưu thế mẫn thời đương lo liệu lắm, lo làm sao cho thành tựu được cái cữ chỉ đích đáng của đồng bang ta buổi nầy.

Theo ý tôi tưởng muốn cho được vậy, thì trước hết chúng ta phải nhờ Chánh phủ cho hảo tâm, kế đó phải biết thế lực trong đường thương mải của khách trú đặng lập thế lực mình mà đối đải, sau rốt phải bền lòng, bền dạ, nắm tay diu dắc nhau đi cho cùng các nẻo đường thương cổ.

Vả lại tôi mà được quan Chủ tỉnh cho phép tôi đi diễn thuyết cho các Ông nghe đây thì tưởng khi các ông cũng đủ biết, Chánh-phủ hảo tâm với quốc dân ta là giường nào, chẳng lựa là phải kể từ tiếng nói, chỉ từ chỗ làm của Chánh phủ đã giúp đồng chúng ta trong buổi nầy; song đã hay rằng Chánh phủ không lý bỏ chúng ta mà binh người dị quốc mặc dầu, nhưng mà Chánh phủ hãy còn phải làm phận sự khác nữa là: giữ gìn sự yên ổn trong nước, bảo tồn tánh mạng và cuộc sanh nhai của người tha hương ở đây, cho nên nếu chúng ta ỷ thế tung hoành, làm cho trái đạo tranh thương, làm cho rối loạn lê thứ, thì ắt Chánh phủ phải lấy lẻ công mà trừng trị.

Ấy vậy, nay chúng ta ra tranh thương với khách trú, trước hết chúng ta phải GHI NHỚ ĐIỀU ẤY VÀO LÒNG; chúng ta phải lựa đều êm lẽ thuận, lựa cách thế nào làm cho đừng nhiễu loạn sự hòa bình, đừng phạm luật nước, mà phải bị phạt tạ, phải bị ngăng cấm rồi rất uổng công các đứng nhiệt thành cổ-động bấy chấy rất tiết vô phương thể bảo toàn quyền lợi cho đồng bào ta, cho đoàn hậu bối của ta,

Còn về cái thế lực buôn bán của khách trú tôi đâu dám khoe rằng thạo, vì tôi chưa từng đạp tới nghề buôn, song tôi đã có nghiện cứu, nhứt là tôi có từng nghe những người có làm nghề ấy, nghe những đứng thức thời, nên tôi xin tom góp ra sau đây cho các ông tường tất, nhữ có chỗ nào sái, chỗ nào khiếm khuyết xin các ông sửa lại, xin các ông bỏ vào, mà dạy lẫn nhau cho khỏi lầm khỏi vấp trong bước đường mới nầy.

Thiết nghĩ cuộc tranh thương chẳng khác nào như cuộc chiến đấu. Trong cuộc chiến đấu muốn thắng cho được, thì cần trước hết phải, có binh lương cụ túc phải có tướng giỏi điều binh, kế đó phải biết thế lực quân nghịch thể nào, biết chúng nó bố cuộc hành binh ra làm sao, rồi mình liệu phương ngăng đánh mở được cho.

Ấy vậy, bây giờ mình xét coi, trong trận tranh thương với khách trú ngày nay, chúng nó nhờ đâu mà mạnh, chúng nó bố cuộc ra làm sao, chỗ nào là chỗ chúng nó yếu, rồi mình sẽ trương thế lực mình ra mà đè chế chúng nó lại.

Nếu nghĩ cho kỹ, xét cho sâu, thì thấy chỗ mạnh của người Trung-hoa là rành nghề với đủ tư bổn. Vả chăng, người Trung-hoa họ học nghề thương mải là

tự thuở mới sanh, cho nên khi lớn lên, họ rành nghề, trong toàn cầu đều biết mặt. Bất luận trong châu nào, quận nào, đều có thấy người Trung-hoa lai vãng bán buôn; đến bực như thầy ta kia, là người Đại-pháp cũng còn phải kiên, phải nể họ trong nghề ấy. Cho nên về khoản đó chúng ta phải chịu sút, vì trong quốc dân ta ở xứ Nam-kỳ đến ngày nay, số người rành nghề buôn trong muôn người chưa đặng một.

Còn về khoản tư bổn, thì chúng ta chẳng chịu sút, nếu mấy ông nhà giàu đành bỏ việc nghi kỵ xưa nay, xuất bạc ra hùn hiệp buôn bán, thì khách trú làm sao mà hơn cho được. Tuy vậy, lúc khi ở đoan buôn bán, về khoản tư bổn đó, người mình có sút đều nầy: mình mới ra buôn bán, mình chưa quen lớn với ai, chưa từng giữ lời giao ước với ai, cho nên mấy nhà buôn bán lớn tại Saigòn, chẳng khứng cho mình mua chịu, mấy nhà banque (hảng bạc) chẳng cho mình vay bạc rẻ mà khỏi thế chưng đồ.

Vả lại trong cuộc buôn bán, nếu mình chẳng được sĩ hàng chịu, chẳng có chỗ mà vay bạc rẻ, thì dầu mình có tư bổn bao nhiêu nữa, dầu mình rành nghề thế nào nữa, thì bất quá mình buôn bán khỏi lỗ vốn là may, có đâu mà lợi được, có đâu mà vinh cữu được, chớ còn khách trú buôn bán đã lâu đời rồi, quen biết với mấy nhà buôn bán lớn, mấy nhà banque, đã từng có dịp giữ lời hứa, được chỗ tin cậy, nên mới được bỏ hàng chịu, được vay bạc nhẹ lời.

Như thế thì, về khoản tư bổn tuy mình có mòi hơn họ (NHỜ BẠC MẤY ÔNG NHÀ GIÀU HIỆP LẠI.) nhưng mà mình còn thua hai đến là: 1° không được mua chịu, 2° không được vay bạc rẻ, tức là mình sút khách trú trong khoản đó nữa.

Ấy đó, là hai chỗ rất mạnh mẽ của khách trú, nếu mình chịu độc chiếm, chẳng chí hiệp hùn, thì tưởng khi đến tận thế cũng không đời đương cho lại khách trú.

Còn cách họ bỏ cuộc thương trường trong xứ Nam-kỳ như vầy: Tại Saigòn, nơi các nhà buôn lớn của Langsa, hay là của người Di-quốc, nơi các nhà banque, đều có người tín nhiệm gọi là mải-biện (Comprador) tục hay kêu là MÁI CHÍN mấy chú mái chín nầy, vẫn là người giàu có lớn, họ gởi bạc muôn nơi nhà banque nào đó, rồi đứng bảo lãnh bán chịu hàng hóa, hay là bảo lãnh cho vay bạc, đặng họ ăn tiền dầu (HỌ BẢO LÃNH CHO BỌN HỌ, CHỚ HỌ KHÔNG BẢO LÃNH CHO BỌN MÌNH, VIỆC NẦY KHỎI NÓI)

Còn tại Chợ-lớn, họ có dựng kho tàng để trữ hàng-hóa tục kêu là "TÀU KHẬU" họ sắm tàu, ghe-chài, để vận tải hàng-hóa nơi tàu khậu đó mà rải khắp các tiệm lớn trong lục tỉnh; mấy tiệm nhỏ, mấy tiệm ở chợ nhà quê đến mấy tiệm lớn tại tỉnh mà bỏ hàng.

Lại cũng tại Chợ-lớn họ có lập một phòng thương mải, hội viên toàn là những người buôn bán lớn, để bình vực quyền lợi trong nẻo thương trường của họ, để mà thông tin tức về giá hàng trồi sụt, thông tin về số hàng hóa xuất cảng, nhập cảng, nói dốt và tắc như vầy; phòng ấy điều đình cuộc thương mải của khách trú, chẳng khác nào quan Nguyên-soái Nam-kỳ cai trị chúng ta đây vậy.

Các ông nghĩ coi trên hết, họ có mái chín bảo kiết hàng hóa, bảo kiết tiền bạc cho họ, khi họ cần dùng, kế đó có tàu khậu trử đồ, có sắm tàu, sắm ghe chài chuyên chở hàng-hóa mà rải khắp mọi nơi, rốt lại họ còn có lập phòng thương mải mà bảo toàn quyền lợi cho họ, mối mối, họ đều sắp đặc kỳ cang, thứ tự, liêng tiếp nhau như giây lời tới, cùng nhau vận động như máu chạy trong mình. Như vầy thì người khách trú nào ra buôn bán chẳng vững mình, chẳng nên cuộc người khách trú nào lại chẳng ham ra mà làm nghề ấy. Bởi đó cho nên, chúng ta mới thấy từ thị-thiên cho đến nơi cùng cốc trong xứ Nam-kỳ nầy, đâu đâu lại chẳng có quán nhỏ, tiệm to của khách trú để thâu thủ lợi quyền của quốc dân ta, và kềm chế ta trong đường thương mải, chẳng khác nào một con nhện nhện kia bủa lưới mà bắt mòng, bắt muỗi vậy.

Ấy đó, là cái trận mê hồn, khách trú bố ra mà bắt nòi giống ta vậy. Các ông nghe thấy có ghê chưa, có liện phương thế chi mà phá trận ấy, hay là đành nhắm mắc chờ ngày thọ khốn?

Còn chỗ người khách trú yếu là chỗ nầy: Khách trú tuy mạnh mẽ về khoản rành nghề và tư bổn, tuy họ bỏ cuộc thương mải hay nhường mà, bất quá họ là kẻ trung gian mà thôi, nghĩa họ là kẻ giữa, đi mua đồ đầu nầy đem bán lại cho đầu kia bất quá họ cũng là người dùng cơm gạo cá thịt là đồ thổ sản của ta; chớ chẳng phải họ là người chế tạo vật chi cho chúng ta thường dùng mỗi ngày, chẳng phải họ không mua cơm cá của ta mà ta phải chết đói. Vả lại trong cuộc buôn bán thì cần phải có mối hàng nghĩa là cần cho có người đến mua hàng hóa của mình; mà mấy ông xét coi, những người mua đồ khách trú bán đó là ai? có phải là hết thảy quốc dân ta chăng? Nếu như phải đồng bang ta là người mua đồ của khách trú bán như phải đồng bang ta là người nuôi sự sống của khách trú, thì ngày nào, đồng bào ta thệ lòng chẳng mua đồ của họ nữa, chẳng bán vật thực cho họ nữa, chừng đó khách trú bán đồ cho ai?? đồ vật thực đâu mà bảo toàn sanh mạng! chừng ấy mạnh mẽ mà làm gì? bỏ cuộc hay lại có ích lợi chi? Bởi đó cho nên trong báo "*Tribune indigène*" tỷ thế lực của khách trú như HÌNH BÀ CẲNG, HÌNH ÔNG BỊ MÀ CẲNG CHƯNG BẰNG ĐẤT SÉT" (UN COLOSSE AUX PIEDS D'ARGILE) thật là phải lắm thật là nhằm lắm vậy.

Ấy đó là chỗ yếu của khách trú. Như tôi đã luận trước kia, tranh thương, như chiến đấu, cần phải biết thế lực của họ rồi mình mới khởi đoan— Nay trong nẻo thương trường của khách trú thì các ông đã rõ họ bỏ cuộc ra làm sao, lại mấy ông còn thấy chỗ nào mạnh, chỗ nào yếu của họ nữa. Thế thì, mình phải làm sao cho đắc thắng.

Tôi tưởng ai ai cũng đáp được câu hỏi đó liền. Hễ thấy họ yếu chỗ nào, thì mình quyết đánh riết chỗ đó, họ làm sao đỡ đương cho lại mình làm sao chẳng đắt thắng được.

Thật vậy, cách ấy đã mau nên mà lại dễ làm hơn hết nữa, nếu bây giờ chúng ta đoan thệ tuyệt lương thực họ, không mua đồ của họ bán nữa, tức nhiên họ phải thọ khốn liền, hàng hóa của họ phải để mụt, nếu làm thử như vậy

đến năm bảy tháng, cần chi phải làm cho lâu, thử coi bọ «QUÌ LỤY KHẨN CẦU» chúng ta hay là chúng ta phải QUÌ LỤY KHẨN CẦU họ cho biết.

Làm như vậy, lại còn có ích cho cuộc thương mãi Annam như vầy nữa: nguyên vì trong Đồng bang ta, cũng có lắm người thuở nay muốn ra buôn bán, nhưng ngặc một đều là người nào nhảy ra, thì cũng bị khách trú đùng phép HẠ GIÁ mà bại liền; cho nên muốn thì muốn, chớ hãy còn nhúc nhác.

Nếu như ngày nay, bọn muốn buôn bán đó thấy chắc Annam tuyệt đường giao diệt với khách trú rồi, thì làm sao bọn ấy lại không dám ra mặt đặng thủ lợi quyền một mình một chợ, mà hễ một người ra làm được việc, ắc mười người khác bắt chước theo, mười người ra mà còn làm được việc nữa, thì ắc cả trăm cả ngàn người theo sau.

Thế thì, còn lo chi mà cuộc thương trường tại Nam-kỳ nầy, không trở về tay Annam ta đặng?

Cái kế ấy, mầu nhiệm như thế, song tôi đã từng gặp nhiều người phản đối rất kịch liệt với tôi, chẳng phải họ phản đối là có ích nước lợi dân chi, họ phản đối là cố ý làm cho ngã lòng những người sốt sắng, họ phản đối là làm cho bền vững cuộc công thương của khách trú mới lạ cho chớ! Tôi nói đến đây, tôi lấy làm nào nề, vì trong thời đợi cạnh tranh nầy, trong sáu mươi năm dư, nhờ nhà nước Đại-pháp giáo hóa, mà hãy còn một đám hủ lậu, chẳng chút tình ái quốc, lại còn mong cảng đường tấn hóa của quốc dân ta!

Phải chi bọn thối bộ ấy, phản đối cái kế mầu nhiệm đã luận trên đó, mà nói như vầy: «Dân Trung-hoa là kẻ thù nghịch với quốc dân ta là thuở xưa kia, chớ «từ khi đức Cao-hoàng phục quốc, nhứt là từ khi nhà nước Đại pháp lãnh phần «giáo-hóa nước Nam ta đến giờ, thì người Trung-hoa, bất quá đến đây buôn bán mà «sanh nhai đó thôi, chớ cũng chưa làm điều chi đáng gọi là người nghịch, người «giặc, mà chúng ta phải dùng đến kế tuyệt lương đặng mà trừ khử, huống chi «tổ tiên ta khi xưa cũng có thọ lãnh một nền đạo đức của tổ tiên họ, như mấy ông «Nghiêu, Thuấn, Vũ, Thang, Văn, Võ, Châu-công, Khổng-tử, Mạnh-tử, mà lưu truyền «lại đến ngày nay cho chúng ta, trong đồng bào ta, phần đông hãy còn trân trọng «cái nền đạo đức ấy, vậy thì lý nào chúng ta, vì một cơn nóng giận, mà nỡ quên «câu tục ngữ «ĂN TRÁI NHỚ KẺ TRỒNG CÂY» sao cho phải. Trong chốn thương trường «mình không muốn dự vào thì để cho người ta thủ lợi, bằng mình muốn dự vào «thì mình phải dùng phương thế chi cho đường đường chánh chánh.....cho «phải đạo người quân tử, cho ĐẸP DẠ THẦY ĐẠI-PHÁP ta, cho rỏ ràng là con giòng «cháu giống của nước Việt-Nam»

Cha chả, nếu trong bọn phản đối, có người luận như vậy, sao lại tôi không cúi đầu khâm phục, mà tôi tưởng cũng ít người dám cượng từ mà đáp lại, vì trong mấy lời ấy, có chỗ cao trọng, lại nhứt là có những lời VỪA Ý THẦY ĐẠI-PHÁP ta buổi nầy nữa.

Ấy đó, ớ các ông, bây giờ mình muốn cho tròn nhơn nghĩa, muốn làm cho hạp ý thầy ta, thế thì mình phải làm người quân tử mới xong, bỏ cái kế tuyệt

lương là kế MÍCH LÒNG THẦY, là kế chỉ mình sâu độc với loài người. Như vậy rồi phải làm làm sao? chẳng phải nói mình là quân tử rồi ngồi một chỗ đó mà rung đuôi, ngâm thơ, chịu cho khách trú khinh khi, đành coi cho khách trú thâu thập lợi quyền, để cho họ thong thả mà tuyệt nẻo sanh nhai của con cháu ta, ngăn lấp đường tấn hóa của quốc dân ta trong nẻo thương trường công nghệ.

Có phải vậy đâu, phận quân tử là đừng làm những việc chi cho hại thứ a nhơn tâm, nhưng mà, cũng chẳng hề nhịn những đều nào hỗ lấy cùng tiện tỗ kia.

Chớ trong cuộc thương trường nầy, người quân tử phải tranh, phải đấu duy cách làm phải cho minh bạch, phải có thứ lớp, phải cho êm thắm, mà nhứt hết phải quyết đoán, vì tôi nhớ có lời quan Thống tướng Foch nói: «KẺ TRONG TRẬN NÀO, BINH QUYẾT ĐOÁN THẮNG, THÌ CHẮC THẮNG».

Trước kia, tôi có luận chỗ mạnh của khách-trú, luận cách họ bố cuộc thương trường và luận chỗ yếu của họ. Nay mình muốn làm quân tử chẳng thèm đánh chỗ yếu cho sanh đều rối rắm, vậy thì mình phải bỏ trận mà đánh chỗ mạnh, tuy là việc có khó hơn, nhưng mà cũng được vẹn toàn nghĩa vụ của chúng ta trong buổi nầy vậy?

Cách bố cuộc tranh thương đây, các đứng trí thức ở Saigon và ở các tỉnh đã nghiên cứu nhứt định rồi như vầy:

1° Tại Saigon đương lập một cái hội thương-mãi, đặt hiệu là «ANNAM THƯƠNG CUỘC CÔNG TY», tư-bổn phỏng trước là 100.000$00, một phần bùn định là 10$ rất cận tiện cho mỗi người hết thảy. Hội nầy để làm phận sự của mấy chú mái-chín mà tôi đã các nghĩa trước đó, và để lập «TÀU KHẨU» trữ hàng hóa rải khắp mấy tiệm Annam trong lục châu;

2° Tại châu thành mỗi tỉnh phải lập; hoặc hội thương-mãi, hoặc hội tiết dụng (coopérative de consommation) tùy ý, song phải ngành ra trong các chợ nhà quê. Hết thảy mấy hội nầy sẽ nhờ hội chánh ở Saigon bảo kiết mà vay bạc rẻ hay là bỏ hàng chịu.

3° Tại mỗi tỉnh, như tỉnh nào chưa có, thì phải mau lập hội Nông nghiệp tương tế và hội Nông nghiệp ngân hàng, rồi mấy hội nầy hiệp lại làm một hội cái ở Saigon để chuyên lo về việc buôn bán lúa gạo, buôn bán các đồ thổ sản khác trong xứ và lo việc lập nhà máy xay lúa trong các nơi.

4° Như có sức dư, thì lập luôn một nhà Banque Annam (hãng bạc) ở Saigon để giúp tư bổn cho nhà NÔNG, nhà CÔNG, nhà THƯƠNG nào của Annam lập ra trong bổn thổ.

Các ông xét coi, cách người mình bỏ cuộc tranh thương với khách-trú đó có phải phép chăng?

Chớ theo ý tôi thì lập cách đó rất trúng đạo lý lắm; vì là có thứ lớp, có sự liêng tiếp nhau, binh tướng đứng đâu phải chỗ hết; «ĐÒNG CÓ MÁY TÂY CÓ TAO». Giường ấy đến khi thành lập rồi, thì có lo chi, trong ba hồi trống, chúng ta chẳng phá nổi cái trận mê hồn của khách trú vây phủ quốc dân ta bấy chấy đó.

Kể sách đã hay tuyệt diệu như thế, song cũng có một phần người còn lo sợ hai khoản sau đây:

1· Thiếu người lãnh nghề điều đình cai hội

2· Thiếu tư bổn lập đủ các hội ấy.

Về KHOẢN THỨ NHỨT, tôi xin nhượng lời lại cho ông Tổng lý Tiết dụng thương hội tại Saigon (Directeur de la coopérative Cochinchinoise) nguyên vì hôm trước tôi đến học khôn với ngài, thì ngài có phàn với tôi như vầy: «TÔI LÀM NGHỀ BUÔN BÁN TRONG XỨ NẦY TRÊN MƯỜI NĂM NAY NÊN TÔI BIẾT CÓ NHIỀU NGƯỜI ANNAM THÔNG THẠO VỀ BUÔN BÁN VÀ CÁCH GIỮ SỔ SÁCH CHẲNG NHƯỢNG NGƯỜI LANGSA; NHƯ ANNAM BÂY GIỜ MUỐN LẬP TIỆM HAY LÀ LẬP HỘI BUÔN BÁN, THÌ TRƯỚC HẾT, PHẢI CHỌN LỰA CHO ĐƯỢC NGƯỜI RÀNH NGHỀ NHƯ VẬY MÀ DÙNG DẦU MƯỚN MẮC CỦNG ĐỪNG NÀO, THÌ VIỆC BUÔN BÁN MỚI LÂU DÀI». Rồi đó ngài có chỉ cho tôi một ít người Annam rành nghề trong hãng «Union commerciale, và trong các hãng khác.

Vậy thì khoản thứ nhứt đó, chúng ta nhẹ lo rồi, miễng là chúng ta chịu tốn tiền, thì sẻ có anh tài ra giúp sức.

Còn khoản thứ hai, về tư bổn, thì nhờ có các ông đây, nhờ có mấy ông nhà giàu trong lục tỉnh, chẳng lẻ mấy ông có tiền, không thấy chẹc khinh khi, chẳng lẻ mấy ông không lòng thương nòi giống dành coi cho khách trú lấp đường tấn bộ của quốc dân ta. Ấy vậy khoản thứ hai đó, tôi cũng ít lo nữa. Theo ý tôi hai khoản đáng sợ là hai khoản nầy: một là trong bọn có ăn học, tôi còn thấy nhiều người, hoặc vì chức phận mà nhúc nhác, hoặc mang tật đố kỵ.

Tuy trong lương tâm họ biết việc đồng bang ta khởi đoan là phải, song họ chẳng dám làm, hoặc không làm, hay là sanh lòng ganh gỗ; như họ có quyền, thì họ yểm chế dân quê, còn như họ không quyền, thì họ cũng kiếm mưu nầy chước nọ mà làm cho làn nhơn của họ mỏn lòng, rủng chí; ngó lơ cái cuộc cử động của ta.

Hai là: phần đông trong đồng bào ta hãy còn dốt nát lắm, chẳng biết phận sự lúc nầy phải làm sao, hễ thấy đâu buôn bán rẻ thì đến mua, chẳng phân biệt tiệm Annam hay là tiệm khách-trú; nhờ vậy, nên khách trú mới chắc mình có nơi bán hàng hóa, mới buôn lời khinh thị đồng bang ta như thế.

Nếu muốn trừ khoản thứ nhứt, thì tôi xin các ông, hễ thấy ai ở thói ấy, thì liền viết thơ cho các báo Annam ở Saigon, đặng biêu danh họ ra cho đồng bang ta biết mặt mà lánh như lánh một loài thú độc.

Còn cách trừ khoản thứ nhì, tôi tưởng chẳng chi hay cho bằng dạy là người biết rồi phải dạy người chưa biết, lần lần đây cũng phải biết hết. Nếu có, người nào nghịch chẳng biết lẻ chánh đều tà, thì trong cuộc quan hôn tang tế mình đừng thèm đến vì họ là Annam chẳng thương Annam, thì mình thương họ sao được.

Còn một thứ người nầy nữa, tôi xin chỉ luôn cho các ông biết mà ngừa, là thứ người lãnh phận NGƯ ÔNG, tục ngữ tây cũng có nói như vầy: «THỪA DIỆP NGƯỜI QUẶY ĐỤC NƯỚC MÀ TOAN BẮT CÁ». Thứ người ấy rình thấy Annam với khách-trú đương kình

địch nhau, bèn nhảy ra buôn bán, trục lợi thái quá cho măng tuổi tham. Ai chẳng biết lúc nầy là lúc Annam phải ra mà buôn bán cho có tiệm đặng đồng bang ta tới lui mà mua đồ, song ít nữa cũng phải xét nghĩa vụ lúc nầy, mà ăn lời cho vừa phải, có đâu đắc thế rồi mong các cỏ lột da, làm phải mang tiếng với đồng bào rằng Annam mình bán mắc. Há đi quên câu: tiên nghĩa nhi hậu lợi dã vinh sao?

Vậy thì thứ người đó cũng là một thứ người hại cái chủ nghĩa của chúng ta lúc nầy. Nếu đâu có thứ người ấy, thì chúng ta phải đề chế tức thì đặng làm gương lành cho kẻ khác;

Ở các ông, sớm giờ đó tôi khải luận cuộc Annam thương thương với khách-trú trong buổi nầy, cuộc ấy nó cang hệ hết thảy đồng bào ta, cho nên người nào là người Annam, phải lấy cuộc đó làm trọng, như việc trên đầu, trên cổ vậy, phải thề lòng đừng nguôi rồi kẻ sức ít, người sức nhiều, hiệp nhau lại mà chung lo cho hoàn toàn nghĩa vụ; làm làm sao cho đến khi chúng ta xuống suối vàng, chẳng hổ với tổ tiên ta, làm làm sao cho đoàn hậu tấn không lời trách móc ta được.

Sau đây tôi luận riêng qua cuộc thương mãi Annam tại Longxuyên nầy.

Trong khoản luận về cách bổ cuộc thương mãi Nam-kỳ, thì tôi có nói mỗi tỉnh phải lập hoặc thương mãi hội, hoặc tiết dụng hội. Vậy thì trong tỉnh ta đây phải lập hội nào cho thuận tiện. Tôi thẩm xét trong tỉnh ta, ba năm nay bị thất mùa luôn, cho nên bề tư bổn thật là khiếm khuyết, thua sút các tỉnh khác xa. Nếu lập hội thương mãi là hội phải có vốn to, tôi e lo chẳng kham đặng. Cho nên tôi bàn tính với mấy ông tước giả tại tỉnh, nhứt định lập một hội tiết dụng thương hội thì cận tiện hơn.

Nhơn vì trong năm 1917, quan phủ Bảy, ông Hồ-biểu-Chánh với tôi, có bàn luận, ý muốn lập hội nầy tại Longxuyên, nhưng mà lúc đó, mắc nhiều việc lăng xăng nhứt là mắc lo bài Đại-việt, lại cũng thấy lòng người xao lãng về việc hiệp hùn, cho nên mới không lập được. Đến nay cuộc tranh thương vừa khởi tức thì tôi đã ngụ đến hội ấy liền và tôi chắc lúc nầy, lập nó ra ắt thích hiệp với nghĩa vô của chúng ta lắm.

Lời tôi tưởng chẳng sai, cho nên khi tôi đề xướng ra, thì các ông ưu thế mãn thời tại Longxuyên thảy đều ưng chịu.

Vả chăng cách lập hội nầy rất dễ, nó chẳng phải là hội buôn, cho nên, lập nó phải xin phép quan Nguyên-soái phê chuẩn chương trình; khi quan phê rồi thì sao lục hội ước ra hai bổn mà lưu ký tại tòa thương vụ và bố cáo trong nhựt báo cho các nhà buôn rõ biết mà giao diệt với mình: Lập nó, khỏi dong bài sanh ý, lại bất luận là quan dân đều được hùn vô cả. Đều hay lạ và khác hơn các hội khác là cái chủ nghĩa cao trọng của nó như vầy. «MỘT NGƯỜI GIÚP CHO NHIỀU NGƯỜI, NHIỀU NGƯỜI GIÚP CHO MỘT NGƯỜI» Tôi xin lấy một cái ví dụ rẻ hơn hết và trước mắt mọi người mà các nghĩa hai câu ấy:

Thí như, tôi thường hay dùng dầu lửa mà tôi không tiền cho đủ mua đến một thùng, mỗi bữa tôi mua mỗi chai mà xài. Rốt lại tôi tính nếu mua như vậy hoài thì mắt lắm, chi bằng tôi kêu năm ba người nghèo như tôi, dậu bạc lại mua cho được một thùng trọn rồi về chia nhau mà xài thì rẻ hơn là tôi mua từ chai.

Nếu như năm ba người ấy không chịu hùn hiệp với tôi, cứ đi mua lẻ hoài, thì ai ai cũng bị mua mắc, mà lại không ai giúp cho ai được chút nào, chớ còn hùn hiệp lại mua một thùng chia nhau mà xài, thì hết thảy đều được nhờ sự rẻ. Có phải vì sự hiệp hùn đó, mà năm ba người ấy (số nhiều) giúp được cho tôi (số một) chăng? còn tôi (số một) cũng giúp được năm ba người ấy(số nhiều) vậy.

Ấy đó, hội nầy chỉ yếu là nhiều người hùn tiền nhau lại, mỗi phần hùn là 10$00 (ai hùn nhiều phần, thì bạc sẻ sanh tức năm ba ly tùy ý hội định) đặng mua sĩ hàng hóa cho rẻ (mua nhiều ắc phải rẻ) rồi đem về bán lại cho nhau mà xài cho ngợi, như tế lời, sẻ chia cho nhau mà hưởng.

Hùn vô hội nầy hãy còn nhiều điều ích lợi lắm, tôi xin kể nhóm vài điều nữa cho các ông nghe.

1· Trong cuộc mua bán, hễ một món đồ nào nó đi qua nhiều tay, thì món đồ ấy, lúc nó đến tay mình mua, mà được giá rẻ, thì món đồ đó ắc giả, bằng nó là đồ thiệt, thì giá nó làm sao cũng mắc. Ví dụ: tôi xin lấy một chai rượu chát của khách-trú thường bán trong các chợ nhà quê mà hỏi rằng: Rượu nầy nguyên nó ở tại đâu đem về bán tại đây? Đáp: rượu nầy gốc ở bên Đại-Pháp làm, rồi bán lại cho mấy nhà buôn lớn tại Saigon, mấy nhà buôn đó bán lại cho khách-trú Chợ-lớn trữ nơi tàu khậu, tàu khậu bán lại cho mấy tiệm lớn tại các tỉnh, mấy tiệm đó mới bán lại cho mấy tiệm trong nhà quê, rồi mấy tiệm nhà quê mới bán lại cho ta dùng đó. Vậy từ khi người Langsa làm thứ rượu nầy ra cho đến khi mình mua được mà dùng, thì chai rượu ấy nó đã đi qua đến bốn tay là: 1· Nhà buôn lớn Saigon; 2· Tàu khậu Chợ-lớn, 3· Tiệm buôn tại tỉnh và 4· Tiệm buôn nơi các chợ nhà quê; Thí dụ tại bên Tây giá một chai là 0$20, về tới Saigon phải bán giá 0$25, vô Chợ-lớn phải bán 0$30, về các tỉnh phải bán giá 0$35, đi đến các chợ nhà quê phải bán giá 0$40 (Đây tôi phỏng ước giá trồi đều như vậy, cho dễ thấy, chớ trong cuộc buôn bán giá hàng hóa trồi sụt không chừng là tùy món ế, món đắc, hoặc bởi người bán ăn lời nhiều hay là ăn lời ít) Các ông nghĩ coi, tại chỗ làm rượu giá một chai 0$20 mà khi về đến chỗ ta dùng giá đến bằng hai (đó là bực thường, nhiều vật khác còn cao hơn bằng ba, bằng bốn)

Nếu như về tới đây, mà giá chai rượu đó chừng 0$25 hay là 0$30, thì tôi dám quyết đoán rằng rượu đó là rượu giả, mấy tay buôn bán có pha nước hay là pha vật chi khác vào, vì người buôn bán thì là chủ ý thủ lợi, họ có khốn gì, họ đi làm mọi không cho mình như vậy đâu.

Bởi vậy cho nên, ai muốn khỏi sợ con buôn gạt gẫm; ai muốn mua đồ thiệt mà lại rẻ nữa, thì phải vô hội Tiết dụng nầy vì hội muốn mua vật chi đặng bán lại cho hội viên, thì mua tại gốc, chớ không mua với mấy người buôn bán kẻ giữa đó. Mua tại gốc, thì đồ thiệt tránh kẻ trung-gian thì được giá rẻ, giường ấy người buôn bán nào tranh thương với hội mình cho lại.

2· Sao đặt tên là Tiết dụng thương hội? Nguyên vì trong các sách Triết học có dạy: phàm làm con người, đều lo trước hết, là cho phải sung sướng tấm thân nghĩa là lo cho no-ấm, sống lâu v.v. (assurer le bien être) rồi lại dạy phải

ăn cần ở kiệm (faire des économies) đặng khi đau ốm già cả, cho có tiền mà bảo dưỡng thân sanh.

Nếu xét cho kỹ thì hai câu đó nó phản đối với nhau, như trắng với đen, hễ muốn sung sướng thì phải xài tiền, mà xài tiền làm sao cho cần kiệm. Còn muốn cần kiệm thì để dành tiền, mà để dành tiền, làm sao cho sung sướng cái thân sanh.

Tưởng khi ai nghe như vậy, cũng lấy làm bối rối chẳng biết liệu làm sao cho vẹn toàn hai cái nguyên lý ấy cho đặng.

Chẳng hề chi đâu, xin các ông hãy hùn vào hội Tiết dụng, thì các ông sẻ thấy hai lẻ đó được điều hòa, được tương hạp với nhau vẹn cả.

Và chẳng trong hội ước có định như vầy, hễ hội có lời, đến cuối năm, chia cho hội viên, mà cách chia thì định ai mua đồ nhiều thì chia lời lớn, ai mua đồ ít thì chia lời nhỏ, còn ai trọn năm không mua đồ của hội thì không có lời, tiền hùn tỷ như tiền cho hội mượn không vậy. Bởi đó cho nên, mỗi người hội viên, hội phát cho một cuốn sổ, hễ đến hội quán mua đồ (mua mặc) thì trình sổ cho chủ tiệm ghi sổ bạc mình mua vào, đặng cuối năm cọng lại suy tính.

Mấy ông xét coi, có phải mình xài phí cho sướng thân (mua đồ nhiều) mà rốt lại rồi mình được cần kiệm chăng (chia được lời lớn)

Vì vậy nên mới đặc hiệu là Tiết dụng thương hội: tiết là tiết kiệm, còn dụng là dụng tài. Thật có phải là một hội mới lạ, mà lại rất hữu ích cho chúng ta buổi nầy chăng?

Còn cách sắp đặc cai trị hội lại rành rẻ, vững vàng, chẳng lo sợ thất điều chi

Mỗi năm hội cữ 12 vị quản lý, trong số đó, tiến ra sáu vị để hành sự là 1· Chánh chủ hội, 2· Phó chủ hội, 3· Chánh từ hàn, 4· Phó từ hàn, 5· Chánh thủ bổn 6· Phó thủ bổn, còn sáu vị kia để phòng khi bổ khuyết. Hội lại còn cữ thêm 4 vị kiểm sát, trong bốn vị đó bắt thăm ra hai vị hành sự, hai vị để bổ khuyết. Phép cữ quản lý viên thì lựa những người mẫn cán cần lao, để lo việc hội; còn cữ kiểm sát viên, thì lựa người tuổi tác, nghiêm cẩn, để khảo cứu công việc làm của hội cai quản, cả thảy làm thì công cho hội, chớ không được ăn lương bổng chi hết.

Trong hội muốn làm bất luận việc lớn nhỏ, việc trọng khinh, thì phải có lời bàn nghị, của hội cai quản nhứt định trước. Người chủ tiệm thì để thi hành các lời bàn nghị ấy, và lại đứng bán hàng hóa theo giá hội định, chớ chẳng có quyền hành chi rộng mà phòng điều sơ thất. Cuộc sắp đặt rành rẻ và chắc chắn như vậy, thì các ông có chỗ chi lo sợ mà không vào hội đặng giúp đỡ nhau cho tròn chí hướng của chúng ta.

Tôi nói tóm lại, các ông hùn vô hội có mấy khoản ích lợi sau đây.

1· Các ông được mua đồ thiệt, khỏi sợ ai lường gạt.

2· Các ông được mua đồ rẻ, dầu hội có bán mắc, thì lợi ấy cũi năm cũng về các ông chia.

3· Nhà hội là tiệm chung của các ông, các ông đến đó mua đồ, khỏi lo ai hàn huổi tấm thân.

Đã vậy, mà các ông còn tỏ được cái lòng ái quốc, cái chí hiệp quần nữa là hai đều rất quí trọng cho con nhà Annam trong buổi nầy. Các ông cũng phải biết chừng nào hết thảy đồng bào ta trong tỉnh Longxuyên nầy, bất câu là nghèo, giàu, giàu hùn nhiều, nghèo hùn ít, như nghèo đến đỗi lấy chẳng nổi một hùn, thì đôi ba người hiệp lại mà đóng một hùn, rồi lấy một cuốn sổ chung, luân phiên với nhau mà mua đồ (chớ hội không bán hàng hóa cho người ngoại hội), chừng nào hết thảy người Annam mình trong tỉnh, đều vô hội nầy cả, thì vốn hội ắc to lắm, vốn hội to, thì ắc mua đủ đồ cho nhơn dân trong tỉnh dùng, chừng ấy, dầu không luận tới việc tuyệt giao với khách-trú, thì tự nhiên khách trú cũng phải bải việc buôn bán, cũng phải nhượng chỗ lại cho Annam mà đi xứ khác (chớ ở buôn bán với ai mà ở như vậy, có phải nhứt cử của các ông (là hùn vào hội) mà được lưỡng tiện chăng? (là được có tánh lợi riêng và được dẹp yên khách trú) Trước khi tôi giức tiếng, tôi cáo lỗi xin khuyên một đôi lời nầy: Xin các ông phải ráng sức mà hùn vô hội Tiết dụng tại Long-xuyên, hùn vô hội Annam tương cuộc tại Saigon, hùn vô hội Nông nghiệp ngân hàng (hội nầy phần chúng ta lập rồi) rất thạnh phát các ông đã thấy rồi, và hùn vô hội nhà Banque Annam, nếu chẳng có sức đủ mà hùn cho đủ các hội, thì cũng nên vay bạc mà hùn vào, vì phần hùn mỗi hội đều định có 10$00 mà thôi.

Khi các ông hùn đủ các hội rồi, xin các ông chớ tưởng rằng, đã làm phận sự xong, tôi cúi xin các ông phải ra công khó mà cỗ động cái nghĩa vụ lớn lao nầy, cho hết thảy đồng bang ta rõ biết rồi nắm tay nhau đồng ứng lên một tiếng, lước xông trong đường tấn hóa.

Long-xuyên, le 21 Septembre 1919

NGUYỄN-VĂN-CƯ

Nam-Bác-Ái

Kính trình cùng quí-vị:

Tại tiệm tôi, có trữ Trà-Nam-Việt, dầu măn (Essence de menthe) hiệu Lò-tiên và các thứ xà-bong.

Có phòng ngủ, rộng rải sạch sẽ

Cóbán cơm Annam, cơm Tây, và rượu lẻ.

Người Quản-lý tiệm nầy, biết phép dưỡng vệ-sanh, cho nên sự tinh khiết ít nơi bì kịp!

Cúi xin chư-vị đồng-bào, mở lòngđoàn thể, giúp chúng tôi cho vững bước trong cuộc thương trường, là 1 đều chúng tô rất trọng ơn chư quí vị lắm đó.

Nghĩ rằng:

Người Annam, thương Annam, Lấp sông, phá núi, dầu làm như chơi!

Monsieur Lê-Mai, Quản-lý
Nam-Bác-Ái
Poste de Trà-ôn
Kính đốn

Mấy ông Chủ-bút Nhựt-trình quốc-ngữ nếu đi lỡ đường, ghé ăn, nghỉ tiệm tôi chúng tôi chẳng tính tiền chi cả.

Giá bạc

Kho bạc nhà-nước..... 9 f 80
Đông-Dương..... 10 15

Giá lúa

Từ 7$10 cho đến 7$20 một tạ, tùy theo thứ lúa.

Lời rao

Ruou Rhum Stella

Hội lắm Đường và làm rượu rơm ở tại Cantho kêu hùn vốn thêm cho đủ 1 triệu rưỡi quan tiền laogsa (1 million et demi de francs)

Vị nào muốn hùn xin do nơi ông QUẢN LÝ hội ấy đương niên ngụ tại phòng văn quan Trạng-sư A. Viviès tại Cantho

Nam-Đoàn-Thề
RESTAURANT
Quai du Fort (Cantho)

Kính cùng lục châu chư tôn đặng rõ: Chúng tôi mới lập 1 cái tiệm hiệu là NAM-ĐOÀN-THỀ gần cầu tàu Khách-trú, gần nhà hàng ông Võ-hiếu-Đễ (quai du fort Cânthơ) để bán đồ điểm tâm như là: café, bánh, nước đá, và đủ thứ rượu(Consommation) và sách, vở, giấy, viết, mực v. v.

Xin mời lục-châu chư tôn có diệp đến Cânthơ tiện đường dời gót ngọc lại tiệm chúng tôi, trước coi cho biết công cuộc chúng tôi tạo lập, và sau nữa, chư tôn muốn cần dùng món chi, chúng tôi sẻ làm cho chư tôn vui lòng.

Xin đến, sẻ thấy chúng tôi hết lòng hoan nghinh và tiếp đãi vừa ý chư tôn chẳng sai.

Xin chư tôn niệm tình Annam cùng nhau.

NAM-ĐOÀN-THỀ Cân bạch.

Hậu thạnh
Giao tiếp thương mải hội
CU LAO MÂY— TRAON
Hội mua bán lúa

Hội nầy khởi sự mua bán từ ngày 1• Mars 1919 đến ngày nay là 15 Septembre 1991 tính sổ mỗi 100$00 thì lời đặng 52$ còn tài sẳng trong hội hết thảy giá đặng 750$00 đều tính nhập vô số vốn.

Nay hội mở hùn thêm mỗi phần hùn là 150$; như vị nào muốn hùn mấy hùn tùy thích. Định đến ngày 1• Décembre 1919 thì nạp sổ hùn; như vị nào muốn hồi đều chi xin gởi thơ cho Monsieur Tứ chủ Hội Giao tiếp sẻ hồi âm lập tức.

Thương xã Hội

Việc nên làm!!

Rượu Rhum Stella làm tại Cantho, đặt ròng bằng nước mía, nồng đã ngon mà giá lại rẻ.

Vậy Bổn hiệu kính cùng chư quí vị rõ: Như vị nào muốn lảnh về bán đặng kiếm tiền huê hồng, xin viết thơ cho Bổn hiệu mà thương nghị.

Lảnh về bán khỏi trả tiền trước, bán đặng bao nhiêu thì trả tiền bấy nhiêu. Còn như vị nào lảnh rượu về mà bán chẳng đặng, thì gởi trả lại cho Bổn-hiệu cũng đặng vậy, miễng là ve còn tốt thì thôi.

Société des Sucres et Rhums de Cantho
Kính Cáo

Một việc khá lắm

Có quan Giám Đốc Quesnel sẳng lòng muốn bán hai sở ruộng của ngài, ở tại Tháp mười (Mỹtho) sở thứ nhứt được 46 mẫu, ở dựa mé kinh, sở thứ nhì được 246 mẫu, ở dựa mé kinh lớn kêu là kinh Tổng-đốc Lộc, kinh nầy xáng mới vét lại lớn lắm, bề ngan chừng 40 thước nên tiện bề chở lúa ruộng lắm, và như muốn chở lúa thẳng lên Chợ-lớn đi ngã sông Vaïco cũng dễ lắm.

Hai sở ruộng ấy đều là đất thuộc tốt lắm, chẳng còn phải tốn công khai phá chi nữa hết; lại sẳng trong đất có mười ba cái đìa, cá rất đại lợi. Có một sở đất khác kế cận với hai sở ruộng nói trên đây, chừng 300 mẫu, nguyên là của điền Speidel đã bị nhà nước tịch thâu lại và có lẻ trong một ít lâu sẻ giáo gia bán.

Hai sở ruộng của quan giám đốc Quesnel, huê lợi mỗi năm chừng 12 tới 15 ngàn giạ.

Ai muốn mua hai sở đất ấy xin gởi thơ cho quan Giám đốc Quesnel tại Saigon, hay là gởi cho sở Nhựt trình Annà tại Cần-thơ mà thương nghị và đến xem bản đồ thì hiểu rõ.

MỸ KY

TIỆM HỌA CHƠN DUNG VÀ KHẮC CON DAU

ở đường Turc, số 16

Ngang nhà MOTTET, Saigon

Kính cáo cùng quí khách dặng hay: tại tiệm tôi có làm mà đá bằng đá cẩm thạch, đá xanh Ton-kin có đủ các thứ kiểu.

Có khắc con dấu bằng đồng, mủ thun bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điểu thảo mộc theo lá nhãn hiệu, vân vân.

Mộ bia chạm bản đá cẩm thạch.

Có thợ *họa chơn dung nhằm hình người* mà vẽ bằng dầu sơn vô bố, nước thuốc mực Tàu, viết chì than, họa biển liền và tranh, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Chaussures en tous genres.

TRƯƠNG-NGỌC-GIU cẩn khải

Phổ cáo đồng bang

Kể từ buổi An-Hà Ấn-quán,
Tại Cầuthơ, tạo sáng đầu rày,
Lục-châu quân-tử, ơn dày
Mãn-cần mua giúp, ngày nay thạnh-hành,
Thạnh-hành dặng cửa hàng rộng mở
Máy sấm thêm, thấy thợ tin ròng,
Lãnh in chi thấy đẹp xong,
Truyện, thơ, danh-thiệp, thiệp-hồng, thiệp-tan.
Toa, sổ, bộ, làm càng kỷ lưỡng,
Chắc lại bền chẳng nhượng của người
Nói chi sách đóng thì thôi!
Lưng da, lưng bố, để đời ít hư.
Sách in sẵng, tinh từ, Kim Túy,
Tự điển cùng Sử ký Đại nam.
Tuần tra Pháp lệ, dạy khám,
Cách thi hành án, thiệt làm rất hay.
Thước, viết nghiên sẵng đầy đủ bạng
Thiếu chi dâu giấy láng, mực ngời;
Chước trao, nào phải những lời.
Sang chơi 1 chuyến xin mời các ông
Tuy vật liệu, nay không dễ đủ,
Bổn quán nào dám phụ ý ai,
Khó nhọc thử mấy chẳng nài,
Miễng cho đẹp dạ Qui-ngài là hơn.

An-Hà ẤnQuán Bd Saintenoy Cần-thơ.
Đốn kính.

LOI RÁO

Kể từ ngày 1er Novembre 1919, ai có trồng mía nhiều xin chở đến lò rượu ***RHUM STELLA*** tại làng Phú-Thứ (Cầuthơ) mà bán. Bất luận mấy ghe cũng mua; mua đặng tiền lắm.

Còn ai chưa trồng mía cũng nên trồng cho nhiều mà bán vì lò rượu nầy dùng nước mía mà làm rượu.

Xin ghé mắt

Truyện Ngủ-phụng-Lầu của Trần-văn-Hương có để bán tại nhà in Hậu-giang Cầuthơ. Vậy xin đồng bang liệu vải cắt tiểu lắng phí mua dọc giúp vui giây lác, giải muộn thoản cũng dược vài canh. Trước là coi cho tiêu khiển ngày giờ sau thấy đều tệ mà chừa!

Hãy mua coi sẽ biết. Ngộ lắm!!

Giá mỗi cuốn là..... 0$20
Ai mua nhiều tính giá rẻ hơn
1 cuốn giá..... 0$20
50 cuốn giá..... 6$50
100 cuốn giá.....12

LÊ KHANH-TRINH

Géomètre-civil

CANTHO—CHAUDOC

LEVÉ DE PLANS
Délimitation et Bornage
EXPERTISES

Ông Lê khánh-Trinh

KINH-LÝ

Cantho— Chaudoc

Lành đạt điền thổ
Phân ranh hạng
Tương phân thổ sẵng
Công chuyện làm kỷ và mau lại giá nhẹ
Xin viết thơ nơi tôi mà thương nghị.

Thuốc điếu hiệu Globe

(TRÁI ĐẤT)

Có gói **10** điếu

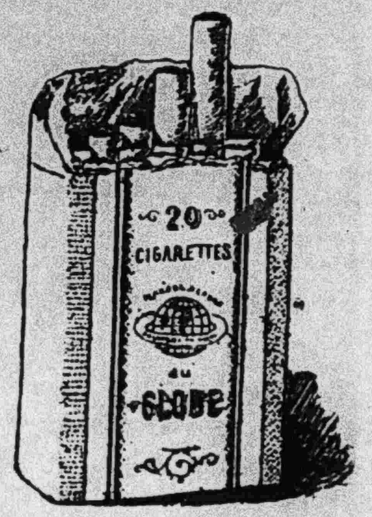

Có gói **20** điếu

Hút dã ngon, để dành lâu dược không mốc, không mục.

Tại Hãng DENIS-FRERES có trữ bán

LOI ROI

Kính cùng lục-châu đặng rõ tại nhà lo Hậu-Giang Cần-thơ, có bán sách chữ quốc-âm để giúp cho Hương-chức có quyển thi hành như trưởng-tòa.

Sách nầy có 156 trương và có đủ kiểu yết thị lời truyền rao, của ông DƯƠNG-VĂN-MÊN mới đọ.

Giá mỗi cuốn là..... 3$.00
Tiền gởi..... 0.15

Xin viết thơ đến nhà in Hậu-Giang Cầnthơ, mà mua.

Nhà máy xay gạo

TẠI CHAU THÀNH CẦNTHƠ

Tại nhà máy nầy có xay và trữ gạo trắng, bán lẻ và bán ta. Gạo xay ra có nhiều hạng tùy theo giá.

Trong lục-châu, chư vị nào muốn mua hoặc nhiều hoặc ít, xin viết thơ mà thương nghị.

Décortiquerie de Cantho.

PIERRE PHAN-VAN-VAN

DIT VANG

Géomètre civil

Longxuyên —Chaudoc – Sadec

ARPENTAGE
Délimitation et Bornage
EXPERTISES

Ong Phan-van-Vang

(Pierre)

KINH LÝ NGOẠI NGẠCH

LONGXUYEN—CHAUDOC—SADEC

Lành đạt điền thổ,
Phân giải hạng,
Tương phân thổ sàng,
Công chuyện làm kỷ
cang và tín giá nhẹ
Điền chủ có cần dùng
xin viết thơ thương nghị

Thuốc gói hiệu Globe

(TRAI ĐẤT)

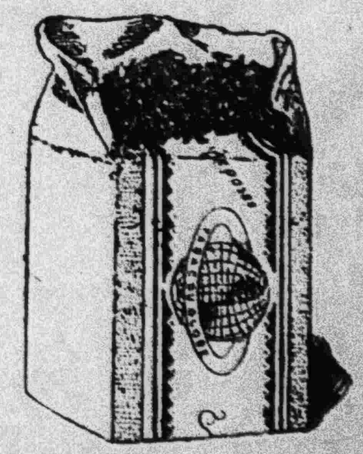

Mấy tay thường dùng thuốc đến cho thuốc Gã-lốp là được, khói thơm, hút không kì ổ cổ.

Mỗi mảnh hãng DENIS-FRÈRES có trữ bán sĩ mà thôi.

HIỆU MỚI

Trần-Mạnh

Ở đường mé-sông, gần cầu lầu Khách-Trú—**Cantho**

Có bán đủ thứ: Rượu-tây, đồ-hộp, thuốc hút (TABACS ET CIGARETTES) thuốc-tây (PRODUITS PHARMACEUTIQUES) dù, nón, khăn sách, truyện, thơ, tuồng, giấy, mực, và các thứ vật dụng theo thể-cách kim-thời, vân vân.....

Kính cùng Lục-châu Quân-tử

Tiệm tôi mới lập, bán đủ các thứ hàng hóa đã kể trên đây; chẳng những là mới mà tốt, lại còn giá rẻ hơn các nơi.

Tôi có lãnh bán CONTRE REMBOURSEMENT cho những người ở xa (ngoại tỉnh, hay là xa cách châu thành) có cần dùng món chi, chẳng hạng, cứ việc viết thơ cho tôi thì tôi liệu gởi món ấy đến cho chư-tôn lập tức. Nói tóm 1 điều là: chư-tôn có cần dùng vật chi, ở tại Cầnthơ có bán, thì tôi cũng có thể mà gởi ngay cho chư-tôn đặng vậy.

Xin chư-tôn Quí-khách, tưởng tình đồng-ban, ra ơn chiếu-cố, giúp nhau, đặng mau tấn-bộ trong nẻo thương-trường, thì ơn ấy rất vô thảm cảm.

TRẦN-MẠNH kính cáo.

TIỆM BÁN BÁNH MÌ

HIỆU TÂN-PHƯỚC

Đường kinh lấp—Cantho

NGUYỄN-NGỌC-NỮ

LÀ CHỦ TIỆM

Kính lời cho quí ông, quí thầy rõ: tiệm tôi làm bánh mì ròng bột mì tây, mua tại hãng bán bột tốt có danh tại Saigon. Cách làm sạch sẽ, bánh thì để trong tủ có kiến rộng nước kiến lên không đặng, ruồi bu không được lại khỏi ai rờ tay dơ, ai muốn mua ở nào thì chỉ người trong tiệm lấy trao cho.

Xin có lòng chiếu cố giúp bạng đồng bang trong cuộc thương mãi.

NGUYỄN-NGỌC-NỮ

Võ-văn học hiệu

Trường học của Ông Võ-văn Thơm lập, gọi là "Võ-Văn, học Hiệu" đã khai từ hôm 4 Novembre 1918. Nay được 50 trò nam và nữ vào trường

Thầy giáo cần mẫn con nít học mau tấn phát vô cùng.

Tiền học và ăn, ngủ phải đóng trước tin giá như vầy.

Học ngoài (không ăn ngủ) ...4$
Học và ăn buổi trưa, ...7
Học và ăn ba buổi, ngủ tại trường 12

Như ai dùng giầy Quốc-trái mà đóng tiền trường cho con cháu học, thì Ông Đốc học trường Võ-Văn cũng thâu, cứ mỗi phiếu 100 francs thì kể là .....16$

Bửa 3 Juillet bải trường tới 5 Août thì tựu, còn kỳ bải trường Tết thì cứ rằm tháng chạp bải qua rằm tháng giêng thì tựu bà con có bác ai có dịp đi Cầnthơ ghé coi cách sắp đặt chỗ học, chỗ ăn, chỗ ngủ.

Ai có cần hỏi thăm đều gì, xin gởi thơ cho Ông Võ-văn-Thơm, thì lập tức có thơ trả lời.

PHARMACIE SHANGHAI

TRỒNG RĂN THAY CON MẮT

Chủ nhơn **TRIỀU-CƯƠNG**

*Một tiệm lớn ở tại đường Marins, số 88—***Cholon**

*Một tiệm mới ở tại đường Gallieni, số 3—***Saigon**

(Ngang nhà giây xe lửa Saigon-Cholon gần Chợ-Mới)

Bổn Dược Phòng có trử bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiện đều có dùng cái nhản «Con Bướm Bướm» làm tin, chư quí vị có mua thuốc của tiệm tôi, hãy nài cho được cái nhản «Con Bướm Bướm» mới là thiệt thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả uống vào thêm hư.

Bổn Dược Phòng có gởi thuốc tại nhà M. THÁI-KY-SƠN, ở đường Pellerin số 23-Saigon bán giùm y giá của tiệm tôi, chư quí vị ở trong Lục-Châu có cần dùng thuốc của tiệm tôi, xin viết thơ cho hay sẵng lòng gởi cách Contre remboursement. Còn tiền gởi về thác-tử phải chịu

SHANGHAI BỔ HUYẾT YẾN SƠ VỆ

(20) Thuốc bổ thận tinh thần hiệu

THẬN HOÀN

Theo đời Văn-minh nầy trong xã hội của Đồng-bào ta từng có tiếng khen cho thuốc trị bịnh nhiều món đã hay, lại lịch trị vô cùng, và các Lương-y trong các nước củng làm chứng chắc cho ta phương thuốc Tự Thận nầy là một phương quí lạ trong việc tráng dương nếu bịnh các chứng thuộc Thận rất nên dè dặt, theo thuốc nầy mà trị những là: Tâm, Thận bất giao sanh chứng chiêm bao Di-tinh, nếu để lâu ngày dưỡng Ngọc quan hư xuống mòng hoại biến ra chứng Trệ-khí (đau giải) dùng thường thuốc nầy thì tráng hỏa cho mặng môn ấm nơi thận thì tức thì mạnh giỏi:

1•—Huyết khí suy nhược, tinh thần hao kém, ăn uống không đặng, giao cấu không rõi, mộng-mị di-tinh cùng là đờn bà lạnh nơi tử cung, đờn ông tinh huyết hư nhược nên mới chậm có con, dùng thuốc nầy công hiệu hơn hết, sức mới mạnh hơn tinh chất của các loài cá, và ấm thận thì hơn sức Lộc-nhung, thiệt là bổ thận hạng nhứt trong hoàn cầu;

2•—Bàn hoàng thọ thấp, nhiệt sanh chứng lậu trệ, ngủ lâm, mới thì đái gắt, lâu thì bải hoải đờn điều, hay là bởi dau sang độc mà uống nhiều thứ thuốc hại độc làm cho phạt tỉ-vị hao thận phổ; dùng đến thuốc nầy củng năng bồi bổ chơn nguơn tiêu trừ các chứng bịnh;

3•—Mỏi lưng mỏi gối, nhức tê xương cốt, đi đứng có dấu không vững vàng, các chứng thuộc về cuộc chơi bời quá độ khiến tinh thần bủng rủng, dùng thuốc nầy trở nên mạnh mẽ;

4•—Tỉ-vị hư khí huyết hao kém, hay-mệt hay mỏi đêm khuya, thường hay sông-bến bởi tích trệ nhiều, ăn nồng không tiêu, dùng đến thuốc nầy khai vị kiện tỉ châu thâu an ổn;

5•—Đờn bà con gái đường kinh huyệt hư huyết kinh vàng dợt nương trệ đông khối huyết sắc bầm, sanh chứng xích đái hạ, bạch đái hạ, đường kinh trồi sục không chừng, khi ít khi nhiều nơi âm môn hư lạnh, dùng đến thuốc nầy rất hay vô cùng;

6•—Những người già cả, thận hư mang môn hỏa kém, hay đái đêm, xương cốt mỏi mê, dùng đến thuốc nầy rất có tinh bổi thận, dầu già tuổi cao cũng mau có con thiệt là thuốc bổ thận rất nên công hiệu.

Như vị nào có mấy chứng đã kể như trên đây, thì mau dùng thuốc hoàn nầy trong một ngày sẽ thấy hiệu nghiệm chẳng sai, uống luôn cho đặng 3, 4 ngày các bịnh đều hết, mà lại mạnh mẽ hơn xưa thân thể tráng kiện, như mấy ông già, bà cả khí huyết dầm suy, tinh thần hao kém ăn uống chẳng đặng, bịnh hoạn liên niên, như uống thuốc nầy cho thường, thì ăn uống mau tiêu, da thịt mịnh màng, thêm sức sống lâu, già trở nên trẻ, còn trẻ thêm sức mạnh, có con thiệt là một phương thuốc bổ huyết rất hay quí trong hoàn cầu.

Chư quí vị có mua hãy nài cho đặng hiệu PHARMACIE SHANGHAI và coi nhản «Con BƯỚM-BƯỚM» mới là thiệt thuốc của Bổn-Dược-Phòng kẻo lầm thứ giả mạo.

CÁCH DÙNG: Tối trước khi đi ngủ uống một hoàn, uống với nước muối hay là nước trà, dùng luôn luôn đến khi trong mình cho thiệt mạnh.

THIỆT GIÁ:

Mỗi hộp hai hoàn .....1$00

HỠI

ĐỒNG-BANG

Trong xứ ta có lò đặc một thứ rượu ngon lắm kêu là ***Rhum Stella*** làm ròng bằng nước mía.

Ta nên mua rượu nầy mà uống, vậy mới là tỏ ý binh vực cái mối lợi trong xứ ta đó.

Rượu ***Rhum Stella*** nầy giá đã rẻ mà uống lại nên thuốc nữa.
Mua uống rồi mới biết.

SOCIÉTÉ
des
SUCRES ET RHUMS
Cantho Cochinchine

Muốn mua xin do nơi
HÃNG HẬU GIANG
DƯƠNG HÀNG
Cantho, Saigon,
Bacllieu, Soctrang
Vinhlong, Mytho
Travinh

Vậy mới lợi càng ngày về tay đồng-chưởng

Lu et approuvé avant publication
Cantho, le 20 Novembre 19
L'Administrateur